kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 3 trang)

KHẢO SÁT CUỐI NĂM - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: TOÁN - LỚP 11

*Thời gian làm bài: **90 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 28/08/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: T11.KSCN.009

TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Đạo hàm của hàm số $y = e^{4x}$ tại $x = 0$ bằng

A. 4 **B.** 0 **C.** e^4 **D.** 1

Câu 2. Tính $\lim\limits_{x\to+\infty} \dfrac{1}{x^2}$.

A. 0 **B.** 2 **C.** 1 **D.** $+\infty$

Câu 3. Tính $\log_2 8$.

A. 2 **B.** 8 **C.** 3 **D.** 4

Câu 4. Hai đường thẳng phân biệt cùng song song với một mặt phẳng thì chúng

A. luôn chéo nhau vì không cùng nằm trong mặt phẳng ấy

B. có thể cắt nhau, song song hoặc chéo nhau

C. luôn cắt nhau vì cùng song song với một mặt phẳng

D. luôn song song với nhau vì có cùng một phương với mặt phẳng

Câu 5. Cho hàm số $y = (3x - 7)^5$. Hệ số góc của tiếp tuyến với đồ thị hàm số tại điểm có hoành độ $x = 3$ bằng:

A. 480 **B.** 32 **C.** 80 **D.** 240

Câu 6. Cho một tổ có 2 bạn nữ và 4 bạn nam. Lấy ngẫu nhiên đồng thời hai bạn. Xác suất lấy được một bạn nữ và một bạn nam bằng

A. $\dfrac{2}{5}$ **B.** $\dfrac{2}{9}$ **C.** $\dfrac{8}{15}$ **D.** $\dfrac{1}{15}$

Câu 7. Biết $\tan\alpha = \dfrac{21}{20}$. Giá trị $\tan(\pi + \alpha)$ bằng

A. $\dfrac{21}{20}$ **B.** $\dfrac{20}{21}$ **C.** $-\dfrac{20}{21}$ **D.** $-\dfrac{21}{20}$

Câu 8. Cho hai số thực dương x, y thỏa mãn $\log_5 x = 1$ và $\log_5 y = 4$. Giá trị của biểu thức $\log_5(x^3y^2)$ bằng

A. -5 **B.** 11 **C.** 5 **D.** 24

Câu 9. Góc α thuộc góc phần tư thứ tư và $\cos\alpha = \dfrac{4}{5}$. Giá trị của $\cos 2\alpha$ bằng

A. $-\dfrac{7}{25}$ **B.** $-\dfrac{24}{25}$ **C.** $\dfrac{7}{25}$ **D.** 1

Câu 10. Cho $f(x) = 3x^2 + 2x$ và $f'(a) = 14$. Giá trị a bằng

A. 14 **B.** 2 **C.** 12 **D.** 3

Câu 11. Giá trị $\lim\limits_{x\to+\infty}\dfrac{2x}{9x^2-4}$ bằng

A. $\dfrac{2}{9}$ **B.** $+\infty$ **C.** 1 **D.** 0

Câu 12. Một cấp số cộng (u_n) có $u_2=12$ và $S_4=58$. Giá trị của S_{10} bằng

A. 295 **B.** 520 **C.** 320 **D.** 590

Câu 13. Cho đường thẳng d cắt mặt phẳng (P). Số giao điểm của d với (P) là

A. vô số **B.** 2 **C.** 1 **D.** 0

Câu 14. Một chất điểm chuyển động thẳng theo phương trình $s(t)=t^3+4t^2+7t$, trong đó s tính bằng mét và t tính bằng giây. Gia tốc của chất điểm tại thời điểm $t=2$ giây bằng bao nhiêu $\mathrm{m/s^2}$?

A. 35 **B.** 16 **C.** 32 **D.** 20

Câu 15. Cho hai dãy số (u_n) và (v_n) có $\lim u_n=5$ và $\lim v_n=7$. Giá trị $\lim(u_n+v_n)$ bằng

A. 35 **B.** 12 **C.** -2 **D.** 5

Câu 16. Cho dãy số (u_n) với $u_1=2$ và $u_{n+1}=2\,u_n$ với mọi $n\geq 1$. Giá trị của q bằng

A. 2 **B.** 3 **C.** $\dfrac{1}{2}$ **D.** -2

Câu 17. Thể tích khối chóp cụt có hai đáy diện tích S_1, S_2 và chiều cao h được tính bởi

A. $V=\dfrac{h}{3}(S_1+S_2)$ **B.** $V=\dfrac{h}{2}(S_1+S_2)$

C. $V=h\left(S_1+S_2+\sqrt{S_1S_2}\right)$ **D.** $V=\dfrac{h}{3}\left(S_1+S_2+\sqrt{S_1S_2}\right)$

Câu 18. Một trại giống lập bảng tần số ghép nhóm cho chiều cao cây con (đơn vị cm) của 169 cây, các lớp cùng độ rộng 3:

Lớp	$[18;21)$	$[21;24)$	$[24;27)$	$[27;30)$	$[30;33)$	$[33;36)$
Tần số hiển thị	38	46	7	29	35	12

Biên bản lưu riêng hai số **tin cậy**: tổng số cây là 169, và mốt ghép nhóm của bảng khi ấy là $21,59$ cm (đã làm tròn đến hàng phần trăm). Kiểm tra cho biết **đúng một** ô tần số trên bảng hiển thị khác tần số thật. Sau đó một lô cây mới được nhập, tần số theo lớp đã đúng:

Lớp	$[18;21)$	$[21;24)$	$[24;27)$	$[27;30)$	$[30;33)$	$[33;36)$
Lô mới	10	16	12	15	34	7

Bốn báo cáo được nộp, mỗi báo cáo nêu ô phải sửa cùng tần số đúng của nó, mốt ghép nhóm **trước** khi gộp lô mới, và lớp mốt cùng mốt ghép nhóm **sau** khi gộp. Báo cáo nào là báo cáo duy nhất đúng?

A. ô của lớp $[21;24)$ phải là 48 mốt trước khi gộp $23,91$ sau khi gộp, lớp mốt là $[30;33)$ và mốt là 31

B. ô của lớp $[21;24)$ phải là 48 mốt trước khi gộp $21,59$ sau khi gộp, lớp mốt là $[30;33)$ và mốt là 31

C. ô của lớp $[21;24)$ phải là 48 mốt trước khi gộp $21,59$ sau khi gộp, lớp mốt là $[21;24)$ và mốt là $21,79$

D. ô của lớp $[27;30)$ phải là 31 mốt trước khi gộp $21,51$ sau khi gộp, lớp mốt là $[30;33)$ và mốt là $30,95$

Câu 19. Khảo sát điểm kiểm tra môn Toán của 50 học sinh, kết quả ghi ở bảng sau.

Điểm	$[5;6)$	$[6;7)$	$[7;8)$	$[8;9)$	$[9;10)$
Tần số	12	7	11	7	13

Số trung bình cộng của mẫu số liệu trên gần nhất với giá trị nào?

A. $7,04$ **B.** $7,55$ **C.** $7,54$ **D.** $7,5$

Câu 20. Xét hình biểu diễn của một hình chóp có đáy là đa giác 24 cạnh. Hình biểu diễn có bao nhiêu đoạn thẳng ứng với các cạnh của hình chóp?

A. 24 **B.** 25 **C.** 72 **D.** 48